

Bản án số: 09/HSST
Ngày 27/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Long

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Hoàng Anh
2. Bà Nguyễn Thị Dung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Lê Thị Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm- thành phố Hà Nội, tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Công Thành - kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/HSST ngày 09/02/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử đối với bị cáo:

Trần Văn Th, sinh năm: 1995. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 6, K, xã V, huyện Th, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 8/12. Bố: Trần Văn N, sinh năm 1963. Mẹ: Phan Thị N, sinh năm 1965. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4. TATS: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Anh Nguyễn Văn Kh sinh 1974. Nơi cư trú: Thôn 3, xã X, huyện V. Tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/3/2017, anh Nguyễn Văn Kh, đến Công an xã Đ thuộc Công an huyện Gia Lâm trình báo: Khoảng 20 giờ 50 ngày 25/3/2017, Trần Văn Th, vào cửa hàng chăm sóc xe hơi của anh Kh ở Đa Tốn trộm cắp 01 hộp đồ nghề sửa chữa ô tô. (BL 35).

Theo Trần Văn Th khai nhận thì: Đầu năm 2017, Th vào làm thuê cho anh Kh tại cửa hàng chăm sóc xe hơi của anh Kh ở Đa Tốn. Ngày 25/3/2017, anh Kh cho Th nghỉ việc. Do bức tức vì bị nghỉ việc nên khoảng 20 giờ 50 cùng ngày, Th thuê xe ôm chở Th về cửa hàng chăm sóc xe hơi của anh Kh ở Đa Tốn, Gia Lâm, mục đích nếu anh Kh có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đến nơi Th bảo người xe ôm đứng ngoài chờ còn Th đi vào trong cửa hàng lấy đôi giày của Th. Anh Kh không có ở cửa hàng, chỉ có anh Lê Việt S và anh Nguyễn Văn H là người làm thuê. Sau đó Thế nhìn thấy 01 hộp đồ nghề sửa chữa ô tô, bên trong có bộ vận tay tổng hợp 100 chi tiết của cửa hàng, lợi dụng lúc này không có ai để ý, Th nảy sinh chiếm đoạt bộ đồ nghề sửa chữa ô tô nêu trên. Thế đi đến, lấy chiếc hộp đi ra ngoài thì anh Lê Việt S phát hiện, cùng với anh Nguyễn Văn H, đuổi theo Th nhưng Th chạy ra ngoài đường và lên xe ôm, người xe ôm chở Th đi nên anh S và anh H không đuổi kịp. Thế đi ra đến cầu Thanh Trì, sau đó Th bắt xe khách đi về thành phố Vinh, Nghệ An, rồi tiếp tục bắt xe đi vào Bình Dương. Khi vào đến Bình Dương, Thế bán 01 hộp đồ nghề sửa chữa ô tô cho người không biết với giá 2.000.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết số tiền này. (bút lục 80 đến bút lục 87).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 31 ngày 31/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Gia Lâm kết luận: 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có bộ vận tay tổng hợp 100 chi tiết dùng để sửa chữa ô tô bằng kim loại mạ Inox xuất xứ Ba Lan, có giá trị 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng).(bút lục 27).

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Trần Văn Th đã bồi thường thiệt hại cho anh Kh, anh Kh không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Văn Th (bút lục 41).

Tại bản cáo trạng số 07/KS- KSĐT ngày 09/2/2018 của VKSND huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 nay là khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn Th, thừa nhận ngày 25/3/2017, Th có lấy hộp đựng bộ đồ nghề sửa chữa ô tô tại cửa hàng sửa chữa xe ô tô của anh Nguyễn Văn Kh, ở xã Đ, huyện G, Hà Nội như nội dung cáo trạng nêu là đúng. Giá trị tài sản đã được định giá có giá trị 5.500.000 đồng, bị cáo nhất trí. Bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, hoàn cảnh của bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm sau khi luận tội nêu rõ vì mục đích chiếm đoạt tài sản nên Trần Văn Th đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn Kh, có giá trị 5.500.000 đồng, đủ dấu hiệu cấu thành tội “ Trộm cắp đoạt tài sản” , theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 nay là khoản 1 Điều 173 BLHS 2015. Nhân thân bị cáo Th có nơi cư trú rõ ràng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú tại cơ quan công an, thiệt hại xảy ra bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 6 đến 8 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 12 - 16 tháng tính từ khi tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền UBND xã nơi bị cáo cư trú theo dõi, giáo dục trong hạn thử thách.

Dân sự: Không. Vật chứng: Không.

Đối với người xe ôm, không biết việc Th trộm cắp tài sản của anh Kh, không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Khoảng 20giờ 50phút ngày 25/3/2017, bị cáo Th có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của anh Nguyễn Văn Kh đã lấy 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có đựng bộ đồ

nghe vận tay tổng hợp 100 chi tiết dùng để sửa chữa ô tô bằng kim loại mạ Inox do Ba Lan sản xuất, có giá trị 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi lấy được bộ đồ sửa chữa ô tô, bị cáo bỏ vào tỉnh Bình Dương, bán cho người không quen biết được 2.000.000 đồng. Bị cáo thừa nhận người đi xe ôm chở bị cáo đến cửa hàng anh Kh ở ở xã Đ, huyện Gia Lâm, Hà Nội, không biết bị cáo thuê chở đến đó để lấy trộm tài sản.

[2]. Giá trị tài sản bị cáo Trần Văn Th trộm cắp là 5.500.000 đồng. Do vậy theo qui định của pháp luật hình sự có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Vì hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018, ngày Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực, nên áp dụng Điều 7 BLHS 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 thì Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được luật Hình sự bảo vệ. Bị cáo vì mục đích tư lợi cá nhân thực hiện tội phạm. Xét thấy bị cáo phạm tội có mức độ, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Thiệt hại xảy ra, sau khi bị phát hiện, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu về dân sự, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án trong khung hình phạt, cho cải tạo ngoài xã hội cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người xe ôm, không biết việc Th trộm cắp tài sản của anh Kh, không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Căn cứ các nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn Th** phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS1999; điểm b, i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS2015; Điều 7 BLHS 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14;

Xử phạt : **Trần Văn Th 6 (sáu)** tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng tính từ khi tuyên án. Giao các bị cáo Th cho chính quyền UBND xã V, huyện Th, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú theo dõi giáo dục trong thời hạn thử thách.

Dân sự: Không. Vật chứng: Không.

2- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Án xử công khai sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật.

Nơi nhận:

- UBND phường, xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- TA ND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện G;
- VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Long